

Quan điểm chiến lược

Nguyễn Đạt Thịnh

Một vài chiến lược quen thuộc

Chiến lược là cái địa bàn định hướng phương thức giao tranh trong một cuộc chiến; chiến lược của Hoa Kỳ trong chiến tranh Việt Nam là phòng thủ miền Nam, không tấn công miền Bắc, ngoại trừ tấn công bằng không lực, trên chiến trường Nam Việt Nam Hoa Kỳ dùng chiến thuật “search and destroy” (truy lùng và tiêu diệt).

Trước Hoa Kỳ, quân đội Pháp sử dụng chiến thuật phòng thủ để giữ đất, giữ dân, bảo vệ đường giao thông, thị trấn. Đơn vị nhỏ nhất được bảo vệ là một thôn xóm, một cây cầu; phương thức bảo vệ là xây bên cạnh cây cầu hay thôn xóm đó một đồn binh nhỏ, có chỗ nhỏ đến cấp tiểu đội.

Chiến lược của Việt Cộng là chiến tranh nhân dân, dùng sức người dân miền Nam, ăn lúa gạo miền Nam để tấn công miền Nam. Cuối thập niên 1950 và 3 năm đầu của thập niên 1960, chính phủ miền Nam Việt Nam vận dụng chiến thuật Dinh Điền, Khu Trù Mật, và Ấp Chiến Lược (ACL) chống lại chiến lược “chiến tranh nhân dân” rất hiệu quả. Nhiều người cho rằng ACL không phải là sáng kiến của ông Ngô Đình Nhu, vì trước đó Do Thái và Mã Lai cũng đã sử dụng phương thức phòng thủ tương tự.

Chiến thuật ACL và Hoa Kỳ

Liên quan đầu tiên giữa Hoa Kỳ và ACL là người Mỹ không thích Việt Nam chủ động trong cuộc chiến tranh Việt Nam, không thích Việt Nam chống cộng bằng một phương thức khác phương thức của Mỹ. Để loại bỏ ACL họ thuê một số tướng lãnh Việt Nam đảo chánh ông Diệm, và giết ông Nhu người đã có sáng kiến dùng chiến thuật ACL để ngăn cấm không cho con cá Việt Cộng sống trong nguồn nước nhân dân miền Nam nữa. Chỉ sau khi giết tác giả của ACL và phá tan công trình xây dựng của ông, người Mỹ mới hiểu cái giá trị chiến lược của nó. Họ làm lại và gọi ACL là Ấp Đời Mới (ADM). ADM chỉ mới có cái tên gọi, đời sống của người dân trong ADM cũng không có gì mới hơn ngày họ sống trong ACL. Tuy nhiên ADM cũng được tăng cường bằng một chiến dịch rất hiệu quả là chiến dịch Phụng Hoàng.

Chiến lược của Hoa Kỳ tại A Phú Hãn

Chính Đại tướng *Stanley A. McChrystal* xác nhận tình trạng vô chiến lược của cuộc chiến tranh A Phú Hãn trong bản tường trình 66 trang gửi về bộ quốc phòng Hoa Kỳ. "*Our objective must be the population.*" McChrystal viết. "*The objective is the will of the people, our conventional warfare culture is part of the problem, the Afghans must ultimately defeat the insurgency.*" (Mục tiêu của chúng ta phải là quần chúng. Mục tiêu là ý chí của quần chúng, tập quán chiến tranh quy ước của chúng ta là một yếu tố (khó khăn), trong bài toán (khó); chót hết, người A Phú Hãn vẫn là người phải đánh thắng quân nổi dậy.)



Đại tướng Stanley McChrystal

Vô chiến lược

Câu nói của vị tướng tư lệnh chiến trường A Phú Hãn quả là đáng lo, ông không chỉ xin chính phủ ấn định một chiến lược, mà ông còn thú nhận là ông không ý thức mình bạch được mục tiêu và mục đích cuộc chiến tranh ông đang chỉ huy. Mục đích cuộc chiến tranh đang diễn ra tại A Phú Hãn không phải là bảo vệ hay giúp đỡ dân chúng A Phú Hãn, mà là truy lùng, tiêu diệt những tay đầu sỏ al-Qaeda; và để đạt đến mục đích này, tướng McChrystal cần đạt được mục tiêu của nó là đánh tan lực lượng Taliban, lực lượng đã che chở bin Laden và al Qaeda ngay từ trước ngày chúng đột kích Hoa Kỳ bằng 19 tên cảm tử.

Công tác bảo vệ quần chúng A Phú Hãn chỉ là một hình thức chiến thuật để thực hiện mục đích và mục tiêu vừa kể. Câu hỏi căn bản của công tác ACL tại A Phú Hãn là “quân Mỹ bảo vệ quần chúng A Phú Hãn chống lại điều gì?”

Đứng trong cương vị người cầm quân Hoa Kỳ tại A Phú Hãn thì câu trả lời đương nhiên của McChrystal là bảo vệ quần chúng chống lại ảnh hưởng của Taliban, vì ảnh hưởng đó sẽ giúp quân Taliban có lương thực để sống còn, có nhân lực để bổ xung tổn thất và tăng cường quân số, và có một chiến trường sơn thôn để họ chủ động giao tranh với quân Mỹ. Đứng ngoài cuộc chiến, người quan sát vô tư có thể nhận định chính xác hơn: việc bảo vệ quần chúng A Phú Hãn chỉ là một nhu cầu chiến tranh nhằm đoạn lương quân Taliban, ngăn cấm không cho chúng sử dụng tài nguyên A Phú Hãn để nuôi dưỡng và kéo dài đến vô tận cuộc chiến tranh chống Mỹ.

Vốn là lực lượng cầm quyền tại A Phú Hãn trước khi bị cuộc hành quân của Hoa Kỳ lật đổ, nên dù không đủ sức mạnh quân sự để đường trường giao tranh với quân Mỹ, nhưng Taliban vẫn còn khả năng uy hiếp nông dân, cưỡng chiếm nông thôn, và ẩn núp trong đó để cô lập quân Mỹ và chính quyền A Phú Hãn thân Mỹ.

Đem quân chúng A Phú Hãn lên làm mục tiêu của chiến tranh, McChrystal đem một nhu cầu chiến thuật đặt lên địa vị một mục tiêu chiến lược, và coi đó như mục đích của chiến tranh. Không chỉ riêng McChrystal, vị tướng cầm quân trên chiến trường, không biết mục đích cuộc chiến tranh A Phú Hãn, mà ngay cả quân chúng Hoa Kỳ cũng không mấy người biết. Lập luận không thể nào thắng được trong cuộc chiến tranh A Phú Hãn được báo chí lập đi lập lại hàng ngày đến nỗi đa số độc giả bị ảnh hưởng, rồi từ đó tạo ra một không khí không hậu thuẫn cuộc chiến.

Tôi trích ra đây một trong hàng ngàn lá thư độc giả gửi về toà soạn các báo Mỹ, bày tỏ lập trường của họ đối với cuộc chiến A Phú Hãn. Lá thư viết, *“Mặc dù kính trọng đại tướng Stanley A. McChrystal như một người lính can trường và tận tụy, tôi thấy nhận xét của ông ta bị mù mờ đi vì nhu cầu chiến thắng. Tôi chắc chắn tướng McChrystal đã phải học hỏi quân sự, nhất là quân sự của A Phú Hãn. Nhưng tôi e rằng ông ta và nhiều người khác đã quên những bài học kinh nghiệm của Đại Đế Alexander the Great, của quân Anh và quân Nga, 3 lực lượng đã từng tấn công A Phú Hãn mà không lực lượng nào chinh phục trọn vẹn được A Phú Hãn cả.”*

“Như vậy thì nguyên nhân nào khiến chúng ta có thể thành công hơn những người khác, dù chúng ta có vũ khí tối tân hơn. Ngày nào tin binh sĩ tử vong cũng được đưa về Hoa Kỳ. Chúng ta đang nhận trả một cái giá mỗi ngày một tăng, tăng đến mức phát điên lên. Can đảm và ý chí quyết thắng chưa đủ để thắng trận, một yếu tố khác mang tính chất quyết định là loại chiến tranh đó, loại chiến trường đó có thể thắng được không. Tỷ lệ thắng trận tại A Phú Hãn là con số 0%.”

Hoa Kỳ không mưu cầu “chinh phục” A Phú Hãn như vị độc giả viết, và quân đội Hoa Kỳ cũng không đến đó để bảo vệ lương dân A Phú Hãn như McChrystal nói, mà chỉ để truy lùng những kẻ chủ mưu đột kích Nữ Ước, giết 3,000 thường dân Hoa Kỳ ngày 9/11/2001. Việc truy lùng không hơi hướm gì tới việc chinh phục A Phú Hãn, và cũng không phải là việc xây dựng cho A Phú Hãn trở thành một nước dân chủ.

Cần phải ý thức minh bạch là hai việc này không phải là nhiệm vụ của Hoa Kỳ, nhất là của quân đội Hoa Kỳ, như họ đã từng nỗ lực thực hiện tại Iraq. Chiến tranh A Phú Hãn mất trọng tâm chiến lược là truy lùng al-Qaeda và tấn công Taliban để đi lạc vào đường bảo vệ quân chúng A Phú Hãn từ ngày tướng McChrystal được tướng David Petraeus đề nghị nắm quyền tư lệnh chiến trường thay thế tướng David McKiernan.

Trước khi đảm nhận chức vụ có trách nhiệm diện địa này, McChrystal chỉ huy JSOC (Joint Special Operations Command) trong suốt một thời gian 5 năm dài, từ tháng Chín 2003 đến tháng Tám 2008. JSOC là những đơn vị đặc biệt phụ trách việc truy lùng, bắt, thẩm vấn, giết những cán bộ cao cấp của al-Qaeda và những tên trùm khủng bố khác. McChrystal phối hợp công tác với CIA, DIA, FBI.

Có thể Petraeus chọn và đề cử McChrystal vì khả năng chiến tranh đặc biệt của vị tướng bốn sao này; nhưng sau khi đáo nhận nhiệm vụ diện địa tại A Phú Hãn, McChrystal lại tìm đọc luận án tiến sĩ của Petraeus, và bị ảnh hưởng bởi tác phẩm mà chính Petraeus cũng ưng ý.

Luận án đó viết về chiến lược Áp Đòi Mới và chiến dịch Phụng Hoàng tại Việt Nam trong nửa sau của thập niên 1960, trong đó tác giả, tướng Petraeus, ca tụng AĐM đạt được những thành quả mà những nỗ lực quân sự không đạt được. Ông cho đó là chiến lược chống nổi dậy (counterinsurgency) hữu hiệu nhất.

Petraeus chỉ học được một nửa kinh nghiệm về AĐM, cái nửa chứa đựng những ưu điểm của AĐM, mà không biết nhược điểm của hình thức chiến tranh này. McChrystal lại chỉ học được nửa bí kíp của Petraeus rồi đem ra sử dụng không đúng chỗ, trong lúc chính cái bí kíp này cũng không toàn hảo.

Ông tung quân vào những chiến dịch bình định, ra tiêu lệnh cho binh sĩ “bắn ít hơn nói” để thuyết phục nông dân A Phú Hãn theo Mỹ chống Taliban. Cuộc lật xác vụng về của một tướng lãnh chuyên đánh loại chiến tranh đặc biệt đưa đến kết quả không thể tránh là McChrystal thiếu quân trong chiến dịch bình định, vì ông đưa quân Mỹ vào làng mạc. Ông xin tăng 40,000 quân, và Petraeus, trong chức vụ tư lệnh khu chiến Trung Ương, trong khu chiến này có Iraq và A Phú Hãn, tán thành việc xin tăng quân của McChrystal. Nhưng hôm 25 tháng Chín 2009, tổng thống Obama đã chỉ thị cho bộ quốc phòng yêu cầu 2 vị tướng chỉ huy chiến trường Trung Đông cân nhắc lại nhu cầu quân số. Nói cách khác, ông không thỏa mãn lời đề nghị tăng quân của McChrystal.

Nửa trên của bài báo này trình bày chiến lược bảo vệ nông dân của tướng McChrystal; trong nửa sau xin thảo luận về công dụng của chiến lược Áp Đòi Mới tại Việt Nam vào những năm trước cuộc tổng công kích 1968 của Việt Cộng.

Với tư cách phóng viên chiến trường, tôi theo sát việc thực hiện chiến lược này. Nhiều vị tỉnh trưởng, quận trưởng hãnh diện bảo tôi: “tại mỗi xã, chúng tôi biết còn bao nhiêu thanh niên thoát ly gia đình theo Việt Cộng; xã trưởng có thể gọi tên từng anh một.” Những anh du kích này đói khát vì không còn tự do xúc gạo trong khạp của người nông dân để nấu ăn như trước nữa; và bộ máy tiếp vận của Việt Cộng cũng không có phương cách nào để đưa lương thực đến từng xã, từng ấp nuôi du kích.

Con số du kích Việt Cộng ra hưởng ứng chính sách chiêu hồi ngày một nhiều, khiến bọn tướng lãnh Bắc Việt phải nghĩ đến cách tận dụng những người miền Nam nhẹ dạ theo chúng làm du kích, dù chỉ sử dụng họ một lần chót. Cách sử dụng đó là chúng tập trung toàn bộ du kích quân, ném vào cuộc tổng công kích đánh trên 300 thị trấn, cứ điểm, trong đó có cả Sài Gòn và tòa đại sứ Hoa Kỳ tại đây. Trong 2 ngày 30 và 31 tháng Giêng năm 1968, một lực lượng gồm 84,000 quân Việt Cộng, đa số là du kích đột ngột tiến đánh các thị trấn từ Quảng Trị xuống đến Cà Mau. Tướng Võ Nguyên Giáp muốn dùng trận đánh

thí mạng này để giải quyết nạn thiếu ăn khiến du kích quân ra đầu hàng chính phủ VNCH mỗi ngày một đông hơn, giải quyết nạn đói tiếp vận bằng cách giết đi những miếng ăn mà Bắc Việt không có khả năng nuôi.

Căn cứ theo quyển Dictionary of the Vietnam War (trang 394) ông ta giết được 45,000 du kích Việt Cộng, 2,300 quân nhân VNCH, và 1,100 quân nhân Hoa Kỳ. Số tổn thất này, diễn dịch bằng bất cứ cách nào cũng không thể nói là Việt Cộng thắng trận được. Ấy vậy mà chúng đã thắng, thắng lớn, nhờ được sự yểm trợ của truyền thông Hoa Kỳ. Đã vô trách nhiệm, lại còn tự tôn vô lối, báo chí, truyền thanh, truyền hình Mỹ đề cao kẻ thù để mạt sát lính Mỹ và nhất là mạt sát quân lực VNCH; đi ngược lại sự thật nhưng họ thành công trong việc mô tả khiến quân chúng Hoa Kỳ tưởng là người lính Việt Nam hèn nhát, không chịu chiến đấu; họ thành công đến mức tạo chán nản cho quân chúng Hoa Kỳ.

Vào đúng lúc đó đại tướng William Westmoreland, vị tư lệnh chiến trường Việt Nam xin tăng thêm 200,000 quân vào một quân số đã nhiều đến nửa triệu người lính Mỹ. Nét chấm phá cuối cùng này bôi đen một tình hình chiến trường không đen tí nào cả tại Việt Nam, biến chiến bại trong giao tranh của Việt Cộng thành chiến thắng chính trị lớn chưa từng thấy.

Ngày 31 tháng Ba, tổng thống Lyndon B. Johnson lên truyền hình tuyên bố không tái ứng cử nhiệm kỳ thứ nhì nữa.

Việc người Mỹ vô lý tháo chạy trong chiến thắng giải thích sự thất trận của quân lực VNCH, đã bị cắt tiếp vận, mà còn phải đơn độc đối đầu với quân đội Bắc Việt được yểm trợ hùng hậu.

Tại A Phú Hãn việc tháo chạy có thể tái diễn; việc bất đồng ý kiến hiện nay giữa chính phủ Obama và các tướng lãnh Mỹ đòi tăng quân cho A Phú Hãn, có thể là khởi điểm cho những dư luận phản chiến.

Việc tướng McChrystal áp dụng chiến lược ACL vào chiến trường A Phú Hãn khiến chúng ta, những quân nhân VNCH có nhiều kinh nghiệm về ACL, biết rõ mọi ưu điểm, nhược điểm của chiến lược này, có bổn phận phải trình bày những điều chúng ta biết. Mỗi sai lầm chúng ta giúp McChrystal tránh được có thể tiết kiệm mạng sống cho hàng trăm, hàng ngàn người lính Mỹ, những người này là con, là cháu của 58,000 người lính Mỹ đã tử trận tại Huế, tại Bồng Sơn, Cà Mau, hay Kontum.

Những vấn đề chúng ta cần bàn là giá trị quân sự của ACL, ngoài ưu điểm đoạn lương Việt Cộng, và nhược điểm dễ bị tấn công, chúng ta còn cần nói về giá trị của chiến dịch Phụng Hoàng để ông tư lệnh chiến trường A Phú Hãn biết chỗ nào cần tránh, điểm nào cần khai triển nhiều hơn.

ACL có thể không đòi hỏi tăng quân chính quy, nếu chúng ta trình bày được phương thức áp tạt phòng thủ, không cần tiếp viện mà vẫn không thất thủ. Bí quyết này có thể gián dị đến mức không ngờ: chỉ cần tránh không tử thủ là ACL không bao giờ thất thủ, không cần tiếp viện, không cần cả hỏa lực pháo binh và không quân yểm trợ.

Nếu bí quyết này đi đôi với những dẫn chứng điển hình trong chiến tranh Việt Nam, thì mức thuyết phục của lý thuyết sẽ rất cao.

Ngay sau bài báo đầu tiên vận động việc viết chiến thuyết cho chiến trường A Phú Hãn, tôi được nhiều vị gọi điện thoại giúp ý kiến. Xin quý vị vui lòng viết lên những điều quý vị muốn trình bày cùng độc giả, dù quý vị không phải là một ký giả hay một nhà văn, vì chỉ có cách đó mới giúp tôi hiểu đầy đủ và đúc kết trung thực kinh nghiệm quý giá của quý vị.

Bản đề nghị của chúng ta sẽ được dịch ra Anh ngữ và chuyển đến bộ quốc phòng Hoa Kỳ, hai vị tướng tư lệnh khu chiến Trung Ương và chiến trường A Phú Hãn, hai tiểu ban quân sự của thượng, hạ viện, và tổng thống Obama.

Tôi tin tưởng những kinh nghiệm sống của chúng ta sẽ được đón nhận, nghiên cứu, và thực hiện.

Dù tin tưởng của tôi không thể hiện thì ít nhất chúng ta cũng tỏ cho người Mỹ hiểu là chúng ta quan tâm, lo lắng cho gần 100,000 quân nhân Mỹ đang bỡ ngỡ chiến đấu trong một môi trường xa lạ.

Tôi cũng xin quý vị cho tôi biết quý vị có đồng ý để tôi nêu tên quý vị trong bản đề nghị gửi cho chính phủ và quân đội Hoa Kỳ không.

Địa chỉ điện thư của tôi là: nguyendatthinh@aol.com.

Kính xin quý vị nhanh chóng vì cứu viện như cứu hỏa.

Nguyễn Đạt Thịnh